TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2022/HS-ST
Ngày: 31/3/2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hồng Trang

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hồ Thị Thanh Thuỷ

Ông Trần Mai Khanh

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Viết Ngọc – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Phan Thị Hoa Lý - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 3 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 37/2022/TLST-HS ngày 08 tháng 3 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2022/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lương Văn M; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; sinh ngày 02 tháng 4 năm 1964, tại huyện K, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Bản P, xã P, huyện K, tỉnh Nghệ An; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Thái; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ học vấn: Không biết chữ; con ông: Lương Văn Bún và bà: Lương Thị Bún (đều đã chết); có vợ: Kha Thị Môn, sinh năm 1960 và 04 con; tiền án: Bản án số 66/2019/HSST ngày 29/5/2019 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Nghệ An xử phạt Lương Văn M 36 tháng tù về "Tội mua bán trái phép chất ma túy" (chấp hành xong hình phạt tù ngày 08/7/2021); tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/11/2021 đến nay. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Nguyễn Văn H - Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nghệ An. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng đầu tháng 11/2021, Lương Văn M đang ở nhà mình tại Bản P, xã P, huyện K, tỉnh Nghệ An thì có hai người nam thanh niên (không rõ lai lịch cụ thể) đến hỏi mua ma túy. Quá trình trao đổi, biết M không có sẵn ma túy, hai người nam thanh niên đã đặt mua của M 02 (hai) gói ma túy hồng phiến với giá 7.000.000

đồng (bảy triệu đồng) và hẹn khi nào có ma túy sẽ đến lấy. Khoảng mấy ngày sau (M không nhớ rõ ngày nào), trong khi đi tìm bò ở khu vực đồi núi thuộc Bản P, xã P, huyện K, M gặp một người đàn ông dân tộc Mông (không rõ lai lịch cụ thể). Quá trình trao đổi, biết người đàn ông này bán ma túy, M đặt vấn đề mua 02 (hai) gói ma túy hồng phiến về bán lại cho hai người nam thanh niên nêu trên để kiếm lời. Người đàn ông dân tộc Mông đồng ý bán cho M 02 (hai) gói ma túy hồng phiến với giá 5.600.000 đồng (năm triệu sáu trăm nghìn đồng). M nói người này chờ để M về nhà lấy tiền. Sau đó, M đi về nhà mình lấy số tiền 5.600.000 đồng (năm triệu sáu trăm nghìn đồng) quay lại gặp và đưa cho người đàn ông dân tộc Mông để mua 02 (hai) gói ma túy hồng phiến. Sau khi mua được ma túy, M đưa ma túy về nhà mình cất giấu. Đến sáng ngày 14/11/2021, khi M đang ở nhà thì hai người nam thanh niên đặt mua ma túy trước đó gọi điện thoại cho M hỏi có ma túy chưa. M nói đã có ma túy và hẹn hai người nam thanh niên mua ma túy đi ra ngoài đường thuộc Bản P, xã P, huyện K chờ M đưa ma túy ra để giao dịch. Vào khoảng 11 giờ 20 phút ngày 14/11/2021, tại Bản P, xã P, huyện K, tỉnh Nghệ An, khi Lương Văn M đang trên đường đưa ma túy đi bán cho hai người nam thanh niên hẹn mua ma túy thì bị tổ công tác thuộc Công an xã Hữu Lập, huyện K, tỉnh Nghệ An phối hợp với Công an xã P, huyện K và Công an xã Bảo Thắng, huyện K bắt quả tang.

Kết luận giám định số 1513/KL-PC09(Đ2-MT) ngày 19/11/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Nghệ An kết luận: "Các mẫu viên nén màu hồng (ký hiệu M1, M2) thu giữ của Lương Văn M gửi tới giám định là ma túy (Methamphetamine). Số viên nén màu hồng thu giữ của Lương Văn M có tổng khối lượng là 30,45 g (Ba mươi phẩy bốn mươi lăm gam).".

Tại Cơ quan điều tra, Lương Văn M đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị can phù hợp với lời khai của người chứng kiến và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án.

Vật chứng của vụ án: Thu giữ của Lương Văn M 30,45 g (Ba mươi phẩy bốn mươi lăm gam) ma túy (Methaphetamine), (đã lấy 2,75 gam gửi giám định, còn lại 27,7 gam); 01 (chiếc) điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, màu đen, viền màu trắng. Vật chứng hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng Cục thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An.

Bản cáo trạng số 47/CT-VKS-P1 ngày 07/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Lương Văn M về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lương Văn M **từ 15 năm 06 tháng đến 16 năm** tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo Lương Văn M.

Về vật chứng: Ma tuý là vật Nhà nước cấm lưu hành nên đề nghị HĐXX tịch thu tiêu huỷ; điện thoại thu giữ của bị cáo là công cụ, phương tiện phạm tội đề nghị HĐXX tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

Về án phí: Buộc bị cáo Lương Văn M phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Phần tranh luận:

Người bào chữa cho bị cáo Lương Văn M không tranh luận về tội danh mà bị cáo bị truy tố và xét xử. Đề nghị HĐXX xem xét trong vụ án này bị cáo chỉ là vai trò trung gian nên cần xử phạt bị cáo ở mức hình phạt thấp hơn đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo Lương Văn M đồng ý với phần bào chữa của người bào chữa về tội danh, hình phạt và không tranh luận với quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo Lương Văn M: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có cơ hội được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa, bị cáo Lương Văn M thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai nhận trong quá trình điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với bản kết luận giám định chất ma túy, phù hợp với lời khai của người chứng kiến. Như vậy có đủ căn cứ kết luận: Vào khoảng tháng 11/2021, Lương Văn M đi đến khu vực đồi núi thuộc Bản P, xã P, huyện K, tỉnh Nghệ An mua 02 (hai) gói ma túy (Methaphetamine) khối lượng 30,45 g (Ba mươi phẩy bốn mươi lăm gam) với giá 5.600.000 đồng (năm triệu sáu trăm nghìn đồng) của một người đàn ông dân tộc Mông (không rõ lai lịch cụ thể) đưa về nhà mình ở Bản P, xã P, huyện K, tỉnh Nghệ An để bán lại cho người khác kiếm lời. Vào khoảng 11 giờ 20 phút ngày 14/11/2021, tại khu vực Bản P, xã P, huyện K, tỉnh Nghệ An, khi Lương Văn M đang đi gặp hai người nam thanh niên hẹn mua ma túy (không rõ lai lịch cụ thể) để giao dịch thì bị tổ công tác thuộc Công an xã Hữu Lập, huyện K, tỉnh Nghệ An phối hợp với Công an xã P, huyện K và Công an xã Bảo Thắng, huyện K bắt quả tang.

Như vậy, Lương Văn M đã có hành vi mua bán trái phép 30,45 gam ma túy (Methaphetamine), với mục đích thu lợi bất chính, hành vi đó đã phạm tội thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng nên bị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An truy

tố về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Về các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ của bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo vừa mới chấp hành xong hình phạt tù, chưa được xoá án tích nhưng lại phạm tội đặc biệt nghiêm trọng với lỗi cố ý nên phải chịu tình tiết tăng nặng "Tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[3] Xét hành vi, tính chất vụ án: Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo Lương Văn M đã xâm phạm trực tiếp đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước đối với các chất ma túy, hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, vì ma túy là nguồn gốc sâu xa làm phát sinh các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo có tiền án về tội phạm ma tuý, chưa được xoá án tích nhưng vì vụ lợi mà vẫn thực hiện. Do đó, cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm minh, như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tại phiên toà là phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo, để cách ly bị cáo khỏi xã hội thời gian đủ dài nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và để phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Lương Văn M có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, không có việc làm ổn định nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

[5] Về các nội dung khác của vụ án:

Trong vụ án này, theo lời khai của Lương Văn M về người đàn ông dân tộc Mông đã bán ma túy cho M và hai nam thanh niên đã đặt mua ma túy của M nhưng do M không biết lai lịch, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nghệ An không có căn cứ để làm rõ.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nghệ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[7] Về vật chứng vụ án:

- Ma tuý là vật Nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu huỷ.

- Điện thoại thu giữ của bị cáo là công cụ, phương tiện thực hiện tội phạm cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo Lương Văn M phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lương Văn M **15 (mười lăm) năm 06 (Sáu) tháng** tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 14/11/2021. Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo Lương Văn M.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu huỷ 27,7 gam ma tuý (Methaphetamine) thu giữ của bị cáo Lương Văn M (đã trừ đi khối lượng giám định).

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động thu giữ của bị cáo Lương Văn M.

Đặc điểm vật chứng như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/3/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nghệ An và Cục thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Lương Văn M phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo Lương Văn M được quyền kháng cáo Bản án lên Toà án nhân dân cấp cao tại Hà Nội trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKSND cấp cao tại HN;
- TAND cấp cao tại HN;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Trại tạm giam CA tỉnh Nghệ An;
- Cơ quan CSĐT CA tỉnh Nghệ An;
- Cục THADS tỉnh Nghệ An;
- Người tham gia tố tụng;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- UBND xã P
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Hồng Trang